TÌNH MẸ TÌNH CON

Mùa đông đã đến. Vào một buổi tối tuyết trắng xóa phủ xuống doanh trại nơi John đang có mặt. Sau giờ làm việc, John và ba người bạn đồng đội rủ nhau đến câu lạc bộ nằm ở cuối doanh trại. Tối cuối tuần nên người đến câu lạc bộ khá đông gồm đủ mọi thành phần sĩ quan, binh lính và cả nhân viên dân sự phục vụ trong doanh trại. Mọi khi vừa bước vào câu lạc bộ John vẫn thấy có chục người Korea nam lẫn nữ phục vụ mà John đều quen mặt và biết cả tên. Nhưng tối nay John chợt thấy có một nhân viên mới đang đi hết bàn này đến bàn khác để nhận order. Đó là một phụ nữ rất trẻ. Phải nói là thiếu nữ mới đúng. Không những chỉ John nhận ra điều đó mà mọi người ai cũng biết câu lạc bộ vừa có một nhân viên mới. Lát sau người thiếu nữ đến bàn John và mấy người bạn đang ngồi, sau khi lấy order, thiếu nữ nhìn John hỏi:

- *You là người Korea hả?*

John nghĩ cô thiếu nữ thấy mình là người Á Châu nên hỏi như thế. Không ngạc nhiên về câu hỏi nên John trả lời ngay:

- *Tôi là người Mỹ, cha mẹ tôi là người Việt Nam…*

Thiếu nữ mở đôi mắt to nhìn chằm vào John mà cười:

- *Vậy you là người Việt Nam?*

Cả đám bạn phá lên cười nhưng không biết cười vì lý do gì. Có lẽ lâu nay chúng nghĩ John là người Korea hay Chinese, nay nghe John nói là Vietmamese thì chúng cười và nghĩ rẳng John đang được cô em Korea chiếu cố. Mấy đứa bạn dùng tay vỗ mạnh vào đùi John như gửi một lời chúc mừng. Người thiếu nữ bước vào

bên trong cánh cửa nhà bếp còn quay mặt ra cười với đám lính trẻ ồn ào cùng với tiếng nhạc vang khắp phòng. Khoảng mười lăm phút sau người thiếu nữ mang thức ăn bày lên bàn, xong không quên đưa mắt nhìn John như muốn nói điều gì trong khi cả câu lạc bộ vang tiếng cười tiếng nói của đám thực khách. Mãi gần mười hai giờ câu lạc bộ dần thưa người. Thiếu nữ trở lại bàn dọn dẹp, chờ cho các bạn John đứng dậy rời khỏi bàn, cô vội đưa cho John một mẫu giấy. John không biết chuyện gì nên bèn cho nó vào túi áo và bước nhanh theo đám bạn trở về phòng ngủ.

John lấy trong túi áo mẫu giấy và nhìn hàng chữ viết bằng tiếng Anh *"Cha tôi từng là quân nhân phục vụ tại Việt Nam – Kim Ji-Yong"*. John thực tình không hiểu nội dung ghi trên giấy là gì. Cha của cô ta là quân nhân thì có liên quan gì đến mình chứ? Ông ta phục vụ tại Việt Nam là sao? Cuối cùng John kết luận một cách đơn giản nhưng có phần hợp lý "*Ông ta là lính giải ngũ rồi sang Việt Nam mở công ty hay dịch vụ làm ăn buôn bán gì đó…*". John tính hôm nào nếu gặp cô ta ở câu lạc bộ sẽ hỏi cho rõ thêm. Tên cô ta là Kim Ji-Yong! Giống như bao nhiêu tên của phụ nữ Korea khác mà theo cách đọc tên của người Korea là "*họ trước và tên sau*" cũng giống như người Việt Nam. Vậy nếu gặp cô ta thì gọi Miss Yong cho đúng. Điều này John biết từ các buổi hướng dẫn tìm hiểu lịch sử phong tục tập quán của người Korea trước khi đáp máy bay theo trung đoàn bộ binh sang đóng quân tại Camp Humphreys. Buổi tối còn lại John nằm nhớ cô gái mới gặp trong câu lạc bộ, người nhỏ thó, lanh lợi và đặc biệt có nụ cười quyến rũ với hàm răng trắng muốt. Đó là tất cả những gì John thấy trong lần gặp đầu tiên cùng với mẫu giấy và hàng chữ chàng chưa giải

thích được ngoài ý nghĩ giản dị nói trên. John thiếp vào cơn ngủ cho đến khi nghe tiếng kèn thổi đánh thức vào lúc năm giờ sáng hôm sau.

Cuối tuần sau John và ba người bạn trở lại câu lạc bộ. Sau khi ngồi vào bàn, chừng năm phút sau họ thấy cô thiếu nữ hôm trước bước tới bàn của họ để nhận order. John là người lên tiếng trước:

-Xin chào cô Yong. Cô có khỏe không?"

Mấy đưa bạn đồng loạt trố mắt ngạc nhiên nhìn vào John rồi lại nhìn vào cô thiếu nữ. Họ dồn dập hỏi:

-Hai đứa mày quen biết nhau từ trước rồi hả...?

John chỉ cười mà không trả lời. Ba đứa bạn như lần trước, lại đưa tay vỗ thật mạnh vào đùi John khiến John phải dùng tay để cản. John giấu không cho mấy đứa bạn biết về mẫu giấy mà Yong đã đưa vào tuần trước, điều này lại càng khiến cho mấy đứa bạn tò mò rồi một trong ba đứa bất ngờ nói:

- Tối nay John sẽ mời chúng ta uống bia...

Rồi cả ba đồng loạt đứng dậy vỗ tay trong khi cô Yong ngơ ngác không biết chuyện gì, còn John thì cũng ú a ú ớ không kịp nói lời nào để giải thích. John nghĩ: *"Thôi! Kệ chúng nó. Coi như không có gì. Nếu bạn bè vui thì cũng OK. Mình cũng vui. Biết đâu..."*
Suốt buổi tối hôm đó cả bốn uống khá nhiều cho tới khi ban nhạc nghỉ chơi mới chịu rời câu lạc bộ. Đêm hôm đó John không có cơ hội để nói chuyện với Yong nên cũng hơi ấm ức. Đến lúc rời câu lạc bộ cũng không thấy cô Yong đâu cả. Về phòng nằm và nhớ

Yong. John không biết làm cách nào để gặp Yong. Gặp trong câu lạc bộ thì không được vì đến câu lạc bộ với John lúc nào cũng có ba đứa bạn thân đi theo vì họ đã kết với nhau như vậy từ ngày ở trong cùng trung đội.

Được một ngày nghỉ John rời doanh trại để đến bưu điện gửi quà về cho gia đình gồm một số thuốc bổ cho cha mẹ và vài món mỹ phẩm cho người chị. Gửi xong John rời bưu điện ra đến lề đường đón taxi thì thấy có một thiếu nữ phía bên kia đường. John hơi giật mình và chăm chú nhìn theo thiếu nữ đang vội vàng bước thẳng vào hướng bưu điện. *"Người nào sao giống Kim Ji-Yong vậy!"*. John thoáng nghĩ trong đầu. *"Biết đâu..."*. Người phụ nữ mặc đồ ấm kín cả người, lại trùm nón che trên đầu khuất gần hết khuôn mặt. John đứng yên bất động. Khi người thiếu nữ bước lên lề đường nơi John đang đứng thì bỗng nhiên giở chiếc nón trùm đầu, nhìn John rồi như có tiếng cười trong giọng nói:

- *Chào you - Vietnamese...*

Lúc bấy giờ John mới nhận ra người thiếu nữ đang đứng trước mặt mình chính là Kim Ji -Yong. John hơi lúng túng nhưng cũng vội đáp:

- *Chào cô Kim Ji-Yong. Cô đang làm gì ở đây?* Nhìn nụ cười tươi trên khuôn mặt rạng rỡ của thiếu nữ khiến John cảm thấy như có một dòng điện nóng vô hình đang chạy vào khắp cơ thể. Thiếu nữ trả lời:

- *Tôi có chuyện ra phố, thấy you đứng đây nên đến chào ...*

Thì ra cô ta thấy mình trước, lại nói tiếng Anh thật lưu loát....

John đang định nói thêm một câu gì nhưng Yong đã lên tiếng trước:

- Chắc hôm nay you có phép được nghỉ. Nếu không bận việc gì thì tôi và you đi bộ đến công viên gần bờ sông để nói chuyện được không? Tôi có câu chuyện muốn nói với you…"

John hơi ngập ngừng để xem mình có nghe rõ câu nói của Yong hay không. *"Đúng là nàng rủ mình đến công viên ngay lúc này"*. John chợt nhớ đến mẫu giấy John nhận được vào buổi tối ở câu lạc bộ nên cũng muốn nhân dịp này để hỏi cho rõ. John gật đầu và hai người cùng bước đến công viên bên bờ con sông nhỏ chảy ngang qua thành phố. Tuy đã sống ở doanh trại gần hai năm nhưng đây là lần đầu tiên John đặt chân đến nơi này. Con sông Tingbokcheon chìm dưới làn tuyết mỏng che khuất cả ánh mặt trời, không còn phản chiếu lung linh như những ngày mùa thu. Cái lạnh của mùa đông đang làm co thắt những nụ hoa còn non dọc hai bên đường dẫn ra bờ sông. Xa xa những cánh đồng chỉ còn trơ những gốc rạ ẩm ướt vàng mục. Lớp cỏ xanh trên bờ đê đã bị tuyết phủ đầy. John cho cả hai tay vào túi áo để tránh lạnh. Yong cũng thế. Hai người cùng sóng bước trong im lặng một hồi thì Yong lên tiếng trước:

- Buổi tối ở câu lạc bộ tôi có đưa cho you một mẫu giấy, you có nhớ không?

John đáp ngay*:*

- Tôi còn giữ nó và cũng muốn Yong giải thích…

Vừa lúc đó cả hai bước vào bên trong cổng công viên, thấy mấy

chiếc ghế đá không ai ngồi, cả hai đến chọn một ghế dưới tàn cây bàng trơ trụi lá nghiêng cành ra bờ sông để ngồi. Yong móc trong túi áo đưa cho John một viên kẹo và bảo:

- *You ăn đi…*

John cầm chiếc kẹo có giấy bọc màu tím và bóc ra cho vào miệng rồi nhìn Yong. Cả hai cùng cười. Yong lên tiếng:

-You nói you là người Việt Nam nên tôi muốn gặp để nói cho you biết là cha của tôi trước đây là quân nhân và có một thời gian sang Việt Nam để đánh nhau với mấy người cộng sản ở đó.

John nhìn xuống dòng sông tuyết trắng và đáp:

- Đúng! Tôi là người Việt Nam, cha tôi trước kia cũng là một quân nhân trong quân đội Miền Nam nhưng tôi chưa bao giờ nghe kể có những người lính Korea sang chiến đấu tại Việt Nam. Tôi được sinh ra ở Hoa Kỳ nên không biết nhiều về quốc gia tôi…

Yong nhặt một chiếc lá bàng khô dưới chân cầm lên vân vê rồi quay sang nhìn thẳng vào mặt John:

- Cha tôi có kể câu chuyện ông theo đoàn quân sang giúp Việt Nam thời chiến tranh. Tôi nghe và biết loáng thoáng vậy thôi. Nhưng cha tôi có viết trong nhật ký. Tôi sẽ dịch ra tiếng Anh vài đoạn đưa cho you đọc. Tối thứ bảy hay chủ nhật you ghé câu lạc bộ tôi sẽ đưa cho you. Tôi chỉ làm ở câu lạc bộ ba ngày cuối tuần, thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật. You nhớ nghe…

John nghe và lấy làm ngạc nhiên. John nhớ trong thư viện của doanh trại có một số sách John đọc lướt ngoài bìa thấy nói về cuộc chiến tại Việt Nam nhưng anh không hề mượn đọc ngoài

những điều nghe cha kể mà anh chỉ thoáng hiểu một phần rất ít.. Đến bây giờ John mới hiểu tại sao cha anh nhiều lần nhắc đến cuộc chiến tranh mà ông đã tham dự. John gợi lại ký ức và nhớ có đôi lần cha kể có sự hiện diện của quân đội Mỹ, Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan... và bây giờ được biết có cả quân đội Korea được gọi là đồng minh của Việt Nam – Miền Nam Việt Nam - cùng những biến cố tiếp theo cho đến ngày cha mẹ và người chị sang Mỹ. John đang miên man nghĩ mung lung thì Yong vỗ vào vai John:

- Thôi được rồi, gặp you tôi rất vui, bây giờ tôi mời you đi ăn trưa với tôi, tôi đói bụng rồi.

John ngạc nhiên vì sự cởi mở của Yong. Không như nhiều cô thiếu nữ Korea khi gặp đám lính Mỹ đều tìm cách tránh né hoặc nói chuyện với vẻ rụt rè e lệ. Yong nắm tay John để hai người cùng đứng dậy. John quay sang Yong và nói:

- Cho tôi được trả tiền bữa ăn trưa này...

- Ai trả cũng được...chúng ta sẽ còn gặp nhau nhiều lần nữa mà...

Yong cười trả lời rồi cả hai bước ra khỏi công viên. John đón taxi và Yong bảo tài xế đưa đến nhà hàng Imun Seonongtang không xa công viên là mấy. Vừa ngồi xuống bàn Yong nói với john:

- Cha tôi kể cho những người trong gia đình nghe thời gian ông sang Việt Nam từ 1965 đến 1971 nhưng tôi không quan tâm để nghe mọi chi tiết. Hôm gặp you ở câu lạc bộ nghe you nói you là người Việt Nam nên tôi sực nhớ đến câu chuyện cha tôi kể. Do đó tôi muốn gặp you để có thể hỏi vài điều mà hình như trong cuốn nhật ký cha tôi có đề cập tới. Lần sinh nhật thứ bảy mươi

cha tôi đã đưa cuốn nhật ký cho mẹ tôi trong đó ông có ghi một số sự việc khi ông sang Việt Nam chiến đấu. Mẹ tôi nói trong cuốn nhật ký có ghi là cha tôi mong được gặp một người Việt Nam để hỏi thăm về một ngôi làng nhỏ ở Việt Nam mà nơi đó ông đã thương một người con gái. Tôi chưa đọc cuốn nhật ký nên không hiểu chuyện như thế nào. Từ hôm gặp you tôi chợt có ý nghĩ nhờ you làm nhịp cầu nối xem you có giúp được gì hay không…

John lắng nghe nhưng cũng chưa hình dung được câu chuyện như thế nào nên hỏi Yong:

- Chắc phải là một câu chuyện tình nên thơ lắm…

Yong tiếp lời:

- *Tôi cũng nghĩ như vậy…* rồi chuyển sang chuyện khác:

- You có biết nói tiếng Korea không?

- Biết chút ít thôi. John trả lời.

- Vậy you thử nói câu "anh yêu em". Được chứ?

John lại càng ngạc nhiên và ấp úng:

-Tôi sợ nói không đúng, cô đừng cười tôi nhé…

Ba chữ "*anh yêu em*" John đã được các bạn đồng đội bày cho nói từ lâu. Đó là câu không người lính Mỹ nào không biết. Hơn thế nữa, trong sách hướng dẫn cho binh lính đóng quân ở Korea cũng có mấy câu đối thoại tương tự để dễ bề giao tiếp với phụ nữ Korea. John ấp úng khiến Yong phải hối thúc:

-Nói đi! Nói "anh yêu em" đi…

John biết câu "*anh yêu em*" là câu để tỏ tình, nếu mình nói

ra thì mình tỏ tình với Yong hay sao? Trong lòng John bỗng dâng trào một thứ cảm giác lạ lùng, tim John đập nhanh, mặt hơi đỏ rồi quay mặt nhìn sang phía khác. Thấy vậy Yong dùng cả hai bàn tay đặt lên hai bên má John để cho mặt của John trở lại vị trí nhìn thẳng vào mặt Yong. John giờ như kẻ mất hồn rồi buột miệng nói: *Sa-rang-hê*

Yong đưa tay nắm hai bàn tay John rồi đáp lại:

-Sa-rang-hê

Rồi cả hai cùng cười lớn. Sau bữa ăn trưa John và Yong chia tay. Yong gọi taxi về nhà, John trở về doanh trại và kể chuyện gặp nàng Yong cho mấy đứa bạn nghe. Nghe xong cả bọn phá lên cười và gọi John là "thằng ngố". John hỏi tại sao thì được trả lời:

-Con Yong nó yêu mày, nó còn gài cho mày nói là mày yêu nó...Mà mày có yêu nó không...?

John đỏ mặt nhìn lũ bạn không hiểu chúng nói gì. Một đứa trong bọn nói:

-Con Yong bảo mày nói "Sa-rang-hê" rồi nó cũng nói "Sa-rang-hê" tức là nó nói "Em yêu anh", nó yêu mày đó. Trong tiếng Korea "Sa-rang-hê" là "anh yêu em" và cũng có nghĩa là "em yêu anh"' mày hiểu chưa?

Cả bọn lại cười và John chợt hiểu. Tối hôm đó John thấy nhớ Yong lạ lùng. Nhớ dáng người nhỏ thó, đôi mắt to, đôi môi hồng và mái tóc ngắn gọn đáng yêu biết bao. Yong còn nắm tay mình nữa, còn đưa cả hai tay đặt trên má mình. Yong yêu mình thật sao? Còn mình? John thấy tim mình rạo rực và nhớ lại từng cử chỉ từng lời

nói của Yong trong buổi gặp tình cờ trước bưu điện, nơi công viên bên dòng sông, trong quán ăn. *"Không lẽ Yong đã yêu mình. Không lẽ mình đã yêu Young. Không lẽ..."*

John cầm mấy tờ giấy Yong trao vào tối thứ bảy tại câu lạc bộ dưới những cái nhìn ngạc nhiên của mấy đứa bạn. Chúng nói ra những lời chọc ghẹo nhưng John phớt lờ vì biết đây là mấy trang dịch từ cuốn nhật ký của cha Yong. John gấp ba tờ giấy cho vào túi áo trở về doanh trại lấy ra đọc ngay.

Ngày 16 tháng 10 – 1965: ...Quân đội Mỹ đổ bộ vào bờ biển Mỹ Khê ở Đà Nẵng ngày 8 tháng 3 -1965. Ngày 4 háng 9 – 1965 các đơn vị chiến đấu thuộc sư đoàn Mãnh Hổ được đưa đến hải cảng Busan để lên tàu đến hải cảng Vũng Tàu của Việt Nam, sau đó lần lươt được chuyển ra một số tỉnh của miền trung nằm dọc theo bờ biển với nhiệm vụ giữ các trục giao thông chiến lược An Khê, Quy Nhơn và Quốc lộ 19 đồng thời mở các cuộc hành quân tảo thanh cộng sản. Tổng hành dinh của sư đoàn đóng tại Quy Nhơn, một cứ điểm chiến lược quan trọng giữa vùng biển và vùng cao nguyên....

Ngày 9 tháng 11 – 1967: ...Tiểu đoàn III được bố trí lập căn cứ tại một địa điểm có tên gọi là Đông Phó nằm cách chân đèo An Khê khoảng hai cây số để kiểm soạt quốc lộ 19 từ Quy Nhơn đến chân đèo...Đông Phó là một làng nhỏ, có quán cà phê, quán tạp hóa và một khu chợ nhỏ nằm bên trên quốc lộ 19. Từ Đông Phó có thể nhìn thấy con đường quanh co lượn đến chân đèo với những ngọn núi nối tiếp nhau. Có một con sông nhỏ dưới chân

đèo với chiếc cầu sắt do công binh Mỹ mới làm và đặt tên là cầu Bailey…

Ngày 2 tháng 2 - 1968:…Hôm nay là lần đầu tiên tôi hướng dẫn toán dân sự vụ đến viếng thăm những người dân trong làng. Làng Đông Phó có khoảng hơn bốn chục gia đình sống chung với nhau, đa số họ là bà con thân thuộc. Được biết đây là số dân sống ở gần phi trường Phù Cát được chính quyền Việt Nam cấp cho một số tiền rồi đưa vào đây lập nghiệp. Họ trồng khoai, trồng mì ở những khu đất cao gọi là nương. Nơi đất thấp thì trồng bắp, đậu, chuối, đu đủ và dừa ở phía sau nhà. Nhà nào cũng có một vườn rau xanh. Buổi tiếp xúc đầu tiên với một số người của chính quyền và dân chúng gây được nhiều thiện cảm. Chương trình thực hiện là sửa chữa một ngôi trường học bị hư, khám bệnh phát thuốc cho dân và phát quà cho trẻ em…

Ngày 6 tháng 7 – 1968: …Sáu giờ sáng. Khi bộ chỉ huy tiểu đoàn đang chuẩn bị cuộc họp bàn về kế hoạch hành quân tảo thanh du kích cộng sản trong một thung lũng đèo An Khê. Tôi và một số sĩ quan đang có mặt ở văn phòng thì bỗng có một thiếu nữ mặt mày hớt hãi chạy từ ngoài cổng vào và nói bằng tiếng địa phương. Tôi nhìn cô gái mặt mày tái xanh đang nói lắp bắp và ra dấu chỉ về phía chân đèo. Tôi không hiểu tiếng Việt nhiều nên bảo người thông dịch đang có mặt hỏi chuyện. Được biết mẹ của cô bị bệnh nặng đang nằm rên rỉ trên giường và xin được cho thuốc uống. Tôi gọi viên y tá, người thông dịch và hai người lính mang súng rồi cùng cô gái lên xe. Tôi cầm lái và chỉ trong vòng mười phút đã đến ngôi nhà mái lợp tôle nằm sát quốc lộ 19. Vào nhà y

tá khám bệnh và biết bà cụ bị bệnh sốt rét rừng. Tôi nghe cả tiếng răng của bà đánh vào nhau kêu cồm cộp. Y tá chích cho bà một mũi thuốc, chừng năm phút sau thì bà hết run nhưng mồ hôi trên trán bà đổ ra nhiều. Vậy là bà đã khỏe. Y tá đưa một số thuốc và dặn người thiếu nữ ngày giờ cho bà uống. Khi chúng tôi định bước ra khỏi cửa để lên xe trở về thì cô gái ôm mấy nải chuối đưa cho chúng tôi và nói tặng cho chúng tôi. Bấy giờ tôi mới nhìn kỹ thấy người thiếu nữ tuổi chừng mười sáu mười bảy với đôi mắt đen lánh, mái tóc dài quá bờ vai, nước da ngăm đen…và không hiểu tại sao tôi cứ nhìn chăm vào đôi mắt đen láy của cô ta như có một luồng nam châm cuốn hút tôi vào đôi mắt ấy…

Ngày 7 tháng 2-1969 …Nhiều lần tôi nhờ người thông dịch mang quà đến tặng cho thiếu nữ và mẹ cô ta. Người thông dịch cho biết cô ta sống với mẹ. Cha cô ta chết trong một trận oanh kích vào khu vực quanh phi trường Phù Cát. Có lần anh thông dịch từ nhà cô ta về và đưa cho tôi một bức thư viết bằng chữ Viet Nam. Nội dung trong thư anh thông dịch cho biết cô ta cám ơn tôi và những người lính Korea đã giúp đỡ gia đình cô. Cô còn mời tôi và đồng đội đến nhà cô….

Ngày 25 tháng 12 – 1969: …Hôm nay là ngày lễ giáng sinh, buổi chiều một mình tôi lái xe đến thăm cô ta và tặng quà giáng sinh. Cô ta là người không có đạo. Cô mời tôi uống nước trà và tôi chỉ nói chuyện với cô ta vài câu thăm hỏi đơn giản mà anh thông dịch đã dạy thêm cho tôi. Trong khi tôi ngồi ở bàn uống nước thì vài lần cô ta bước ra phía sau nhà rồi trở lại với vẻ mặt luôn thay đổi hình như có chuyện gì lo âu. Khi trở vào nhà lần thứ ba cô nói

với tôi giọng không được bình tĩnh "ông đi về đi...đừng bao giờ đến nhà tôi nữa...". Tôi không hiểu chuyện gì nhưng linh cảm hình như có điều gì đó sẽ xảy ra không tốt đối với tôi. Tôi ra xe lái về đơn vị. Hai hôm sau tôi nhờ người thông dịch ghé nhà cô ta thăm hỏi, khi trở về anh đưa cho tôi một mẫu giấy ghi mấy chữ: "Ông và các bạn của ông không nên đến nhà tôi. Rất nguy hiểm". Chỉ có mấy chữ thôi nhưng khiến tôi mất ngủ cả mấy đêm.

Ngày 11 tháng 2- 1970: ...Tôi được một sĩ quan quân báo thuộc sư đoàn 22 bộ binh của Việt Nam cho biết cô gái ấy là người hoạt động cho cộng sản và cô ta đã ra chiêu hồi với chính phủ Miền Nam. Cô ta cho biết là đã lên kế hoạch để giết viên đại úy Korea là tôi cùng một số đồng đội khi họ đến nhà cô ta lần tới. Chuyện này thực ra tôi cũng đã đoán được sau khi nhận mẫu giấy của cô ta. Cũng theo lời viên sĩ quan Việt Nam, cô ta và người mẹ được đưa vào Quy Nhơn làm thủ tục chiêu hồi. Trong căn cước mới được cấp mang một tên khác rồi được đưa vào sống tại thành phố Tuy Hòa thuộc tỉnh Phú Yên.

Ngày 9 tháng 4 – 1970: ...Viên sĩ quan quân báo Việt Nam trước khi chuyển về một đơn vị khác có ghé thăm tôi và đưa cho tôi một tấm ảnh của cô thiếu nữ tên Lê Thị Bé ở chân đèo An Khê. Tôi nhìn vào tấm ảnh và vẫn còn cảm giác xao xuyến trong lòng. Tôi bỏ tấm hình vào trong cuốn thánh kinh rồi cũng quên chuyện cô ta đã có kế hoạch giết tôi và đồng đội. Cho đến giờ này tôi cũng không hiểu lý do tại sao cô ta lại tha mạng chúng tôi. Nếu không có cảm tình với tôi thì tại sao cô ta báo cho biết để không

đến nhà cô ta nữa? Tại sao cô ta lại bỏ hàng ngũ cộng sản? Hình như tôi cũng thích cô ta. Chưa dám nghĩ đến chữ "yêu".

Ngày 15 tháng 12 - 1971: ...Đơn vị đầu tiên của quân đội Korea rút khỏi Việt Nam để thực hiện chương trình "Việt Nam hóa chiến tranh." Quân đội đồng minh cũng lần lượt về nước. Đơn vị chúng tôi về đến Seoul bằng các chuyến bay C130 của quân đội Hoa Kỳ. Hành trang trở về chỉ là vài món quà kỷ niệm và hình ảnh của cô gái có nhà dưới chân đèo An Khê...

Ngày 8 tháng 1 - 1972: ...Hôm nay được nghỉ phép tôi về thăm cha mẹ ở thành phố quê nhà Paju cách Seoul 40 cây số. Đi lễ cùng cha mẹ. Đến nhà thờ mở cuốn thánh kinh tôi thấy tấm ảnh của cô gái Việt Nam tên Lê Thị Bé. Vẫn đôi mắt đen như nhìn chằm vào tôi. Tôi thấy nao nao trong lòng và giờ đây tôi nhận ra rằng mình đã đem lòng thương yêu gái ấy...

Ngày 27 tháng 1 - 1973: ...Tin tức thế giới cho biết đã có một thỏa thuận đình chiến được ký tại Paris. Tôi mong chiến tranh tại Việt Nam sẽ chấm dứt vào một ngày rất gần...

Ngày 1 tháng 5 - 1975: ...Miền Nam Việt Nam đã bị cộng sản miền Bắc xâm chiếm toàn bộ ngày hôm qua. Tôi rất buồn vì từ nay Miền Nam Việt Nam sẽ bị cộng sản cai trị khắt khe giống như cộng sản ở miền bắc nước tôi. Tôi lại nhớ đến cô gái ở dưới chân đèo An Khê. Không biết số phận của cô ấy bây giờ ra sao!.

* * *

Buổi sáng mùa đông tại thành phố Pyeongtaek trời rất lạnh và gió thổi rít qua những ngọn cây bàng gần như đã trơ trụi lá. Những

chiếc lá cuối cùng màu nâu thẫm rơi nhanh nằm đầy trên mặt đường nhựa đen. Gió thổi không ngừng khiến những người đi đường phải dừng lại để ngó trước ngó sau xem mình có thể tiếp tục đi hay ghé vào một nơi nào đó để chờ cơn gió mạnh đi qua. Người ta phải mặc hai ba lớp áo ấm và thêm chiếc áo khoác bên ngoài để chống lạnh và chắn gió. Ở khu công viên thành phố bên bờ sông Tongbok, những cây anh đào đã trơ trụi lá từ dạo mùa thu khi những cơn gió thổi về từ núi Buraksan. Những người lái xe trên đường hình như cũng vội tăng độ để đến nơi cần đến hầu tránh rủi ro trên đường.

John bước ra khỏi cổng căn cứ hướng về ga xe lửa Pyeongtaek trong chiếc áo khoác dày cộm, với chiếc ba lô trên vai và không dừng lại khi cơn gió lớn có thể hất tung người. John đến trước quày vé xe lửa đông khách buổi sáng vì nhiều người đi làm bằng phương tiện này. Xe lửa chạy đi nhiều hướng, John chọn quày bán vé đi Seoul. Có hai chuyến tàu, một chuyến tàu cao tốc và một tàu thường. Nếu chọn chuyến cao tốc John phải xuống ga Suseo chỉ trong vòng ba mươi phút nhưng bất tiện vì phải đón xe taxi để vào Seoul. Còn nếu đi chuyến tàu thường thì phải mất gần sáu mươi phút nhưng tàu ngưng ngay ở trung tâm Seoul. John quyết định rất nhanh là lấy vé tàu thường đến Seoul với giá bốn nghìn chín trăm won. Cầm chiếc điện thoại có app vé tàu, John nhanh chân bước vào đám đông, ra sân ga và lên tàu. John tìm một chỗ ngồi cạnh cửa sổ, nhìn ra ngoài đã thấy tuyết rơi nhẹ bên ngoài. John nhìn đám đông hành khách đi trễ đang chạy nhanh để lên tàu, vừa để tránh đợt tuyết đầu mùa đông.

Đúng bảy giờ tàu chuyển bánh. John lặng lẽ nhìn thành phố đang lùi dần sau màn tuyết phủ mờ sân ga. Ngoài cửa kính, những dãy nhà cao tầng cũng dần lùi xa. Xen giữa các khu dân cư là những khoảng đồng ruộng, nhà kiếng trồng rau và những con đường nhỏ chạy ngoằn ngoèo. Xa xa, những ngọn đồi vốn màu xanh đã được phủ bởi một màn tuyết trắng xóa. Thỉnh thoảng, con tàu lướt qua một dòng suối nhỏ, một cây cầu và những khu chung cư san sát nhau. Phong cảnh thay đổi liên tục, như một cuốn phim đang chậm rãi chiếu trước mắt John.

Khi tàu chạy qua vùng Suwon rồi Anyang cảnh vật dần đổi khác. Màu xanh lại hiện ra vì những nơi này chưa có tuyết. Nhà cửa mỗi lúc một đông, những tòa chung cư cao vút hai bên đường ray. Xe hơi đủ loại nối đuôi nhau trên các xa lộ, còn những đoàn tàu khác thỉnh thoảng chạy vụt qua bên cạnh. Càng gần Seoul, khung cảnh càng náo nhiệt. Những bảng hiệu chữ và hình đủ màu sắc xuất hiện trước các cửa hàng. Những cây cầu đánh vòng, đường sắt và các tòa nhà hiện đại nối tiếp nhau.

John ngồi yên, nhìn qua cửa kính, lòng có chút bâng khuâng. Mới đó mà những cánh đồng yên tĩnh của Pyeongtaek đã không còn ở phía sau. Trước mắt John là Seoul, thủ đô rộng lớn của Korea đang chào đón những tia nắng mai đầu ngày để tiếp tục bắt đầu với nhịp sống hối hả của một đô thị lớn nhộn nhịp. Quãng đường dài bảy chục cây số và sau gần sáu mươi phút con tàu giảm dần tốc độ rồi từ từ tiến vào sân ga. John nhặt chiếc ba lô và đứng dậy, bước đến cửa bước xuống sân ga đông người đến kẻ đi.

Nhìn đồng hồ thấy hơn tám giờ, John nhìn trên điện thoại vừa mở có bản đồ chỉ đường đến khách sạn Hotette Seoul Station chỉ cách ga xe lửa chừng hơn năm trăm mét. Chỉ mười phút sau John đã đứng trước khách sạn và miệng lẩm bẩm đọc số phòng…137 là phòng mà cha mẹ John – ông Tâm và bà Mai đang ở. Họ từ Hoa Kỳ qua Korea theo lời yêu cầu của John để thăm gia đình của Kim Ji-Yong là bạn gái mà John muốn cưới làm vợ. Đáng lẽ cha mẹ John đến thành phố Pyeongtaek để gặp John đang đóng quân tại căn cứ lục quân Hoa Kỳ Camp Humphreys nhưng trong thời gian đó căn cứ có lệnh cắm trại 100% mà bộ chỉ huy không đưa ra lý do. John phải gọi điện thoại báo cho cha mẹ khi đến Seoul thì gọi taxi về khách sạn Hotette Seoul Station mà John đã book sẵn.

Cha mẹ John đang nóng lòng để gặp con nên khi vừa nghe tiếng gõ cửa, họ đang ngồi ở xô pha bèn đứng bật dậy ra mở cửa. John bước vào và ôm chầm lấy cha mẹ và hỏi:

-*Cha mẹ có mệt lắm không?*

Cha mẹ John cùng cười rồi buông tay nhìn thẳng vào John, cha John nói:

-Cha mẹ khỏe cả…Trông con dạo này thấy hơi ốm và đen… lính tráng chắc là phải khổ lắm…”. John cười:

-Dạ…con khỏe lắm…lính mà không khỏe sao được…

Cả hai ông bà đều cười và trở lại ngồi ở xô pha. John thấy có mấy chai nước suối để trên bàn bèn cầm một chai, mở nắp và uống trong khi người mẹ nóng lòng hỏi:

-Con nói chiều nay sẽ đến nhà cô…cô… gì đó để thăm cha mẹ cô ta phải không? John thưa:

-Dạ đúng, cha mẹ sửa soạn đi ăn sáng với con, xong mình sẽ đón taxi đến nhà Kim Ji-Yong…cũng trong thành phố này…con có báo trước cho Yong biết rồi…

John đưa cha mẹ vào ngồi ở một chiếc bàn nhỏ nằm ở góc khuất bên trong. Trong khi chờ các món ăn mang ra, mẹ John có vài điều bà muốn hỏi John từ lâu nhưng chưa có cơ hội. Trước đây mỗi lần John gọi về, bà cũng định hỏi nhưng John nói "*con không có thì giờ. Để lúc nào con về hoặc cha mẹ sang đây chơi con sẽ kể cho cha mẹ nghe…*". Câu hỏi của bà là câu hỏi của những người mẹ Việt Nam ai cũng muốn biết về người con dâu tương lai của mình, về gia đình của cô ta, về vóc dáng, về tính tình và sinh hoạt hàng ngày. John biết mẹ sẽ hỏi những câu với nội dung như thế. John sẽ kể cho cha mẹ nghe câu chuyện của mình và Kim Ji-Yong cho cha mẹ nghe hôm nay. Và John đã kể trong suốt bữa ăn. Cha mẹ John rất vui khi biết con dâu tương lai của mình tuy là người Đại Hàn nhưng tính cách cũng gần giống như những người con gái Việt Nam. Mẹ John nói:

-Mẹ xem truyền hình và đọc báo thấy các cô gái Đại Hàn cô nào cũng như cô nào. Họ sửa sắc đẹp giống nhau, kiểu cách giống nhau và sống theo lối sống Âu Mỹ…

Nghe thế John nói ngay:

-Yong tuy là sống ở thành thị nhưng không đua đòi như các

cô gái khác. Vả lại cô ta đang theo học ngành văn chương và năm tới sẽ tốt nghiệp và đi dạy học…Hiện Yong đang làm thêm những ngày cuối tuần tại câu lạc bộ nơi doanh trại của con… Trong suốt bữa ăn sáng John kể về tính nết của Yong: lanh lợi, vui vẻ, quan tâm đến mọi người, giàu lòng trắc ẩn. Ông Tâm và bà Mai nghe thế lấy làm hài lòng và khen John biết chọn vợ…

Rời quán ăn. John gọi taxi đưa ông Tâm và bà Mai đến nhà của Kim Ji-Yong nằm trên phố Sejong - Daero, khu trung tâm của thủ đô Seoul. Kim Ji-Yong là người ra mở cửa cúi đầu chào ông Tâm và bà Mai. Hai vợ chồng ông Kim Min-Jun cũng bước theo ra cúi đầu chào hai người khách rồi họ cùng vào nhà ngồi quanh xô pha. Bà Mai trao cho họ một món quà mang từ Mỹ sang. John và Yong đứng làm nhiệm vụ thông dịch. Yong dịch lời cha mẹ sang tiếng Anh để John dịch lại tiếng Việt cho ông Tâm và bà Mai hiểu. John thì dịch sang tiếng Anh những lời của cha mẹ và Yong lại dịch ra tiếng Korea cho ông bà Kim Min-Jun nghe. Họ vui vẻ hỏi thăm sức khỏe của nhau. Nội dung câu chuyện, ngoài việc đôi bên đồng ý cho Yong và John kết hôn và sẽ làm lễ cưới cho hai trẻ vào mùa hè năm tới khi Yong tốt nghiệp ra trường, họ còn trao đổi với nhau vài mẫu chuyện thời còn chiến tranh Việt Nam. Câu chuyện khiến cho cả Yong lẫn John biết thêm những điều họ chưa bao giờ được nghe. Ông Kim Min-Jun hào hứng kể về những ngày tháng ông phục vụ tại Việt Nam, ông nhắc vài chữ tiếng Việt như: *"chào ông*, *chào bà*, *chào cô*…". Biết ông Tâm trước kia là sĩ quan trong quân đội Miền Nam từng dự các cuộc hành quân trên địa bàn các tỉnh Bình Định và Phú Yên nên ông Kim Min-Jun rất thích thú kể lại câu chuyện của mình khi đơn vị ông đóng quân ở quốc lộ 19

thuộc tỉnh Bình Định. Ông nhắc chuyện cô gái ở dưới chân đèo An Khê mà ông đã đem lòng thương yêu. Ông cho biết cô gái này là người hoạt động cho cộng sản có lần định giết ông và đồng đội nhưng sau lại ra đầu thú với với chính quyền Miền Nam Việt Nam. Khi nghe John dịch lại những lời ông Jun vừa kể thì bà Mai nhận ra câu chuyện có phần giống trường hợp của bà khi bà mới mười bảy tuổi. Bà cố giữ vẽ thật bình tĩnh để nghe tiếp nhưng tim bà đập mạnh, hơi thở dồn dập hơn. Bà nhìn ông Jun, một ông già ngoài bảy mươi tuổi để tìm xem có nét nào giống với viên sĩ quan Đại Hàn đã ghé nhà chữa bệnh cho mẹ của bà ngày nào hay không. Bà cố vận dụng trí nhớ nhưng cũng không thấy được một nét gì giống người sĩ quan trẻ và tử tế năm nào. Bà lại nhìn ông Tâm nhưng ông Tâm cũng chỉ ngồi lắng nghe câu chuyện tình chưa bắt đầu nhưng đã đến hồi kết thúc. Ông không nhận ra sự biến đổi trên sắc mặt của bà Mai.

Chợt nhớ điều gì, ông Kim Min-Jun đứng dậy bước lui ra phía sau cầm cuốn thánh kinh trên bàn rồi trở lại chỗ ngồi. Ông lấy tấm ảnh từ trong cuốn thánh kinh ra đưa cho ông Tâm rồi bảo con gái dịch: *Đây là ảnh của cô gái mà tôi đã gặp dạo đó…*

Ông Tâm cầm tấm ảnh nhìn vào thì chỉ biết đây là ảnh chụp một cô gái đang đứng trước ty chiêu hồi tỉnh Bình Định. Ông nhìn lướt qua rồi đưa tấm ảnh cho bà Mai. Bà Mai nhìn vào ảnh mà tay run lên, mắt bà mở to và không tin chính bà là người trong ảnh. Ảnh này được ông đại úy Mẫn chụp khi chở bà và mẹ vào Quy Nhơn để giao cho ty chiêu hồi. Lê Thị Bé là người trong ảnh này sao? Lê Thị Bé ở dưới chân đèo An Khê đã từng chạy bộ đến căn cứ lính

Đại Hàn để xin thuốc cho mẹ. Lê Thị Bé từng bê ba bốn nải chuối tặng cho mấy người lính Đại Hàn. Lê Thị Bé bị đôi mắt của viên sĩ quan nhìn vào như thôi miên. Lê Thị Bé cùng tổ du kích lên kế hoạch giết viên sĩ quan Đại Hàn và đồng đội. Lê Thị Bé xua đuổi viên sĩ quan ra khỏi nhà. Lê Thị Bé cầm tờ giấy kêu gọi chiêu hồi đến đồn lính xin trở về với Quốc Gia. Lê Thị Bé đã được cho đổi tên thành Trần Thị Mai…Lê Thị Bé…Bà Mai làm rơi tấm ảnh xuống sàn nhà và gục đầu bất tỉnh…

Ông Tâm đỡ bà Mai dậy và bảo bà bị trúng gió, có lẽ vì chuyến đi xa mệt mỏi. Ông lấy trong túi ra chai dầu Con Ó và thoa lên hai bên màng tang và cổ bà. Mồ hôi trên trán bà toát ra rồi bà tỉnh lại. Hai vợ chồng ông Kim Min-Jun thì cuống cuồng không biết làm gì cho đến khi thấy bà Mai tỉnh lại. Kim Ji - Yong vào bếp pha cho bà một tách nước sâm nóng. Bà Mai uống hết và thấy người tỉnh táo. Bà đưa mắt hết nhìn ông Tâm rồi lại nhìn ông Kim Min-Jun không nói lời nào. Mặt bà đờ đẫn như người mất hồn. Khoảng nửa giờ sau ông Tâm đứng lên nói lời cám ơn ông bà Kim Min-Jun và không quên hẹn ngày gặp lại trong lễ cưới của Yong và John. Ông bà Kim Min-Jun tiễn ông bà Tâm ra cửa. Trước khi bước lên taxi ông Tâm nói với John:

-Má mày thấy mày cưới được con gái Đại Hàn tử tế nên mừng quá mà bất tỉnh….

Ông mở cửa cho bà Mai lên xe. Trên mặt ông hiện vẻ hài lòng rồi ông nở một nụ cười. Ông không giấu được nỗi vui mừng…

Phong Châu